

Số: 141/2024/QĐST-DS

S, ngày 13 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 139/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\* *Nguyên đơn:* Ông **Trần Hồng T**, sinh năm: 1963; địa chỉ: **Tòa T, chung cư S L, quận H, thành phố Hà Nội.**

Người đại diện theo ủy quyền bà **Đinh Thị Kim L**, sinh năm: 1978. Nơi cư trú: **35 M, tổ A, phường H, quận L, TP Đà Nẵng** theo giấy ủy quyền ngày 25/6/2024 tại **Văn phòng C1 – Thành phố Hà Nội.**

\* *Bị đơn:* **Công ty TNHH H**, địa chỉ: **H Đ, B, Hà Nội**; địa chỉ liên hệ: 202H Đội Cán, **B, Hà Nội**. Người đại diện theo pháp luật: ông **Nguyễn Hữu Đ**, chức vụ: **Tổng giám đốc.**

Người đại diện theo ủy quyền: **Đào Việt T1** – chức vụ: **Trưởng ban Q** theo giấy ủy quyền ngày 29/7/2024.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà **Phạm Kim C**, sinh năm: 1964; địa chỉ: **Tòa T, chung cư S L, quận H, thành phố Hà Nội.** Người đại diện theo ủy quyền bà **Đinh Thị Kim L**, sinh năm: 1978. Nơi cư trú: **35 M, tổ A, phường H, quận L, TP Đà Nẵng** theo giấy ủy quyền ngày 25/6/2024 tại **VP Công chứng N – Thành phố Hà Nội.**

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Chấm dứt Hợp đồng thuê căn hộ số 1725 thuộc dự án khu P Đà Nẵng đường L, phường N, quận S, Đà Nẵng được ký ngày 21 tháng 5 năm 2019 giữa ông Trần Hồng T với Công ty TNHH H.

2. Thời gian giao: Vào ngày 25/8/2024, Công ty TNHH H có trách nhiệm giao lại căn hộ số 1725 cùng các hạng mục theo đúng danh mục vật liệu bên trong căn hộ tại biên bản bàn giao căn hộ giữa ông Trần Hồng T và Công ty TNHH H ký kết ngày 21/5/2019; Địa chỉ căn hộ: thuộc dự án khu P tại số A đường L, phường N, quận S, TP Đà Nẵng cho ông Trần Hồng T.

3. Về chi phí xem xét, thẩm định: 3.000.000 đồng, ông Trần Hồng T tự nguyện chịu (Đã nộp, đã thanh toán xong).

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) Công ty TNHH H phải chịu.

Ông Trần Hồng T là người cao tuổi được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKS nhân dân quận S - Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận S - Đà Nẵng;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hạnh**